



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN



**BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 06/2026**

MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI.....	1
1. Chính phủ Ngày 05/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, trong đó sửa đổi quy định về thanh toán không dùng tiền mặt đối với khoản trả chậm, trả góp	1
2. Nghị định 245/2026/NĐ-CP gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2026.....	2
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN.....	4
1. Công văn 3870/CT-CS của Cục Thuế về việc thực hiện nghĩa vụ liên quan đến Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia	4
2. Công văn 663/TCS5-NVDTPC của Thuế cơ sở 5 tỉnh Đồng Tháp về việc tuyên truyền nâng cao tuân thủ pháp luật kế toán, thuế và phòng ngừa hành vi lập từ hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên.....	5
3. Công văn 2335/TCS13-NVDTPC của Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hóa về việc tuyên truyền nâng cao tuân thủ pháp luật kế toán, thuế và phòng ngừa hành vi lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên nhằm che giấu doanh thu, trốn thuế	6
4. Công văn 8970/HYE-QLDN1 hướng dẫn thực hiện khai thuế GTGT đối với chi nhánh	7
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM.....	9
1. Công văn 3896/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định 20/2026/NĐ-CP	9
2. Công văn 10513/DON-QLDN1 ngày 12/6/2026 về sử dụng chữ ký số trên biên bản điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử.....	9
3. Công văn 7889/NBI-QLDN3 ngày 17/6/2026 hướng dẫn cách tính TNCN cho người lao động sau khi chấm dứt hợp đồng lao động.....	10

A. VĂN BẢN MỚI

- 1. Chính phủ Ngày 05/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, trong đó sửa đổi quy định về thanh toán không dùng tiền mặt đối với khoản trả chậm, trả góp**

Ngày ban hành: 05/05/2026

Ngày hiệu lực: 20/06/2026

Ngày 05/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.



Theo đó, Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi bổ sung quy định mới về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt trong một số trường hợp đặc biệt. Cụ thể:

Đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ bằng văn bản, hóa đơn giá trị gia tăng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng.

Trường hợp sau khi điều chỉnh, cơ sở kinh doanh có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh được kê khai, khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Nghị định 245/2026/NĐ-CP gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2026

Ngày ban hành: 27/06/2026

Ngày hiệu lực: 27/06/2026

Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2026



Ngày 27/06/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 245/2026/NĐ-CP về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2026. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày

30/12/2026.

Nghị định này áp dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định. Đối tượng áp dụng bao gồm cả doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thời gian gia hạn nộp thuế

Thời gian gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân tối đa là 5 tháng. Cụ thể, kỳ tính thuế tháng 5 năm 2026 được gia hạn đến ngày 20/11/2026; các kỳ tính thuế tháng 6, 7, 8, 9 năm 2026 được gia hạn đến ngày 21/12/2026; kỳ tính thuế quý II năm 2026 được gia hạn đến ngày 02/11/2026; và kỳ tính thuế quý III năm 2026 được gia hạn đến ngày 30/12/2026.

- Gia hạn thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất

Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý II năm 2026 được gia hạn 3 tháng, đến ngày 02/11/2026; quý III năm 2026 được gia hạn 2 tháng, đến ngày 30/12/2026. Đối với tiền thuê đất, 50% số tiền phát sinh phải nộp năm 2026 được gia hạn 5 tháng, đến ngày 02/11/2026.

- Trình tự thực hiện gia hạn

Người nộp thuế cần gửi Văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, có thể thực hiện qua phương thức điện tử, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Thời hạn nộp Văn bản đề nghị gia hạn chậm nhất là ngày 02/11/2026. Nếu gửi sau thời hạn này, người nộp thuế sẽ không được gia hạn.

- Xử lý tiền chậm nộp

Trong thời gian gia hạn, không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế và tiền thuê đất được gia hạn. Nếu hệ thống đã tính tiền chậm nộp, cơ quan thuế sẽ điều chỉnh, hủy số tiền chậm nộp đã tính trong thời gian gia hạn.



B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn 3870/CT-CS của Cục Thuế về việc thực hiện nghĩa vụ liên quan đến Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia

Cục Thuế thông báo và hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Thông báo thông tin về hiệu lực của Thỏa thuận đa phương giữa các Nhà chức trách có thẩm quyền về trao đổi Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (CbC MCAA) đối với Việt Nam và danh sách các quốc gia, vùng lãnh thổ đã thiết lập quan hệ trao đổi Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia có hiệu lực với Việt Nam theo Phụ lục kèm theo Công văn này.

2. Đối với trường hợp người nộp thuế tại Việt Nam có Công ty mẹ tối cao ở nước ngoài phải nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia theo quy định của nước cư trú và thuộc phạm vi trao đổi theo CbC MCAA với các quốc gia, vùng lãnh thổ quy định tại mục 1 Công văn này, cơ quan thuế thực hiện tiếp nhận Báo



cáo lợi nhuận liên quốc gia thông qua cơ chế trao đổi thông tin tự động theo các thỏa thuận quốc tế về thuế mà Việt Nam là thành viên và không tiếp nhận Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia do người nộp thuế nộp bản giấy hoặc các hình thức khác.

2. Công văn 663/TCS5-NVDTPC của Thuế cơ sở 5 tỉnh Đồng Tháp về việc tuyên truyền nâng cao tuân thủ pháp luật kế toán, thuế và phòng ngừa hành vi lập từ hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên

Khuyến nghị của Cơ quan thuế

a. Khuyến nghị đối với Doanh nghiệp, Hộ kinh doanh:

- Rà soát hệ thống kế toán: Chủ động tự rà soát, kiểm tra toàn bộ hệ thống kế toán, sổ sách, chứng từ và các báo cáo tài chính của đơn vị.

Kịp thời phát hiện và điều chỉnh các sai sót, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp của dữ liệu trước khi cơ quan thuế thực hiện kiểm tra, thanh tra.

- Áp dụng chế độ kế toán đúng loại hình: Hộ kinh doanh thực hiện theo Thông tư 152/2025/TT-BTC; Doanh nghiệp thực hiện theo Thông tư 132/2018/TTBTC, Thông tư 133/2016/TT-BTC hoặc Thông tư 99/2025/TT-BTC.

- Sử dụng công nghệ tuân thủ: Lựa chọn và sử dụng các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý bán hàng và giải pháp hóa đơn điện tử có khả năng kết nối đồng bộ dữ liệu, lưu vết chỉnh sửa và có cơ chế cảnh báo các dấu hiệu bất thường.

Tuyệt đối không sử dụng hoặc yêu cầu nhà cung cấp phát triển các tính năng phần mềm nhằm mục đích che giấu nghĩa vụ thuế hoặc tạo ra hai hệ thống sổ kế toán.

- Hạn chế giao dịch tiền mặt: Tăng cường thực hiện các giao dịch không dùng tiền mặt thông qua ngân hàng hoặc các kênh thanh toán điện tử hợp pháp.

Việc này giúp đảm bảo tính minh bạch của các giao dịch kinh tế và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đối chiếu, kiểm tra của cơ quan thuế.



b. Đối với các đơn vị trung gian (Đại lý thuế, đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm, hóa đơn điện tử):

- Yêu cầu các đơn vị cung cấp phần mềm không thiết kế, quảng bá hoặc hỗ trợ cấu hình các tính năng cho phép người dùng tạo lập các dữ liệu kế toán không thống nhất nhằm trốn thuế.

- Các đại lý thuế, tổ chức kế toán, kiểm toán phải tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp, không tiếp tay, không tham gia hỗ trợ doanh nghiệp gian lận thuế.

3. Công văn 2335/TCS13-NVDTPC của Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hóa về việc tuyên truyền nâng cao tuân thủ pháp luật kế toán, thuế và phòng ngừa hành vi lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên nhằm che giấu doanh thu, trốn thuế

Hệ quả pháp lý:

Hành vi lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên là hành vi bị nghiêm cấm tuyệt đối theo quy định pháp luật. Tùy thuộc vào mục đích (che giấu doanh thu, trốn thuế) và mức độ hậu quả, doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh vi phạm sẽ phải đối mặt với truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính nghiêm khắc. Cụ thể:

- Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và kế toán;
- Truy thu số tiền thuế nộp thiếu, tính tiền chậm nộp theo quy định;
- Truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm nghiêm trọng theo quy định của pháp luật. Khuyến nghị của cơ quan thuế:

- Người nộp thuế chủ động rà soát, chuẩn hóa hệ thống kế toán, bảo đảm ghi nhận đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ phát sinh; Sử dụng phần mềm kế toán đúng mục đích; Việc sử dụng các chức năng như tạo dữ liệu, sao lưu, phục hồi, phân tích là nhu

cầu nghiệp vụ hợp pháp, nhưng không được lợi dụng để tạo lập, duy trì các hệ thống dữ liệu kế toán không thống nhất nhằm che giấu nghĩa vụ thuế;

- Bảo đảm tính phù hợp, có thể đối chiếu và giải trình giữa số liệu kế toán, hóa đơn, chứng từ và dữ liệu thanh toán theo quy định pháp luật;

- Thực hiện lưu trữ, quản lý chứng từ đầy đủ theo quy định, phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu khi cần thiết.

- Hạn chế sử dụng tiền mặt đối với các giao dịch mua/bán;

- Lựa chọn các phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử có khả năng kết nối, đồng bộ dữ liệu;

- Chủ động tự rà soát, điều chỉnh sai sót trước khi cơ quan thuế kiểm tra;

- Xây dựng văn hóa tuân thủ trong doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

4. Công văn 8970/HYE-QLDN1 hướng dẫn thực hiện khai thuế GTGT đối với chi nhánh

Trường hợp Công ty (trụ sở chính tại tỉnh Đồng Nai), đăng ký thành lập Chi nhánh tại tỉnh Hưng Yên (hạch toán phụ thuộc) thì Chi nhánh thực hiện nghĩa vụ thuế như sau:



Trường hợp đơn vị phụ thuộc (Chi nhánh) có hoạt động kinh doanh, không theo dõi hạch toán đầy đủ thuế GTGT đầu ra, đầu vào thì trụ sở chính thực hiện khai và nộp hồ sơ khai thuế GTGT của Công ty và Chi nhánh khác tỉnh cho cơ quan thuế

quản lý trực tiếp trụ sở chính theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trường hợp đơn vị phụ thuộc (Chi nhánh) trực tiếp bán hàng, sử dụng hóa đơn do đơn vị phụ thuộc đăng ký hoặc do người nộp thuế đăng ký với cơ quan thuế quản lý đơn vị phụ thuộc, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế GTGT đầu ra, đầu vào thì đơn vị phụ thuộc khai thuế, nộp thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp Chi nhánh theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế GTGT tại địa bàn tỉnh, thành phố khác với tỉnh thành phố nơi đóng trụ sở chính, Công ty giao cho chi nhánh trực tiếp thực hiện, quản lý dự án đầu tư, thì chi nhánh lập hồ sơ kê khai thuế giá trị gia tăng riêng cho từng dự án đầu tư tại nơi có dự án đầu tư.



C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Công văn 3896/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định 20/2026/NĐ-CP



Trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập, đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, đáp ứng tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của

Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định 80/2021/NĐ-CP, đồng thời không thuộc các trường hợp không áp dụng ưu đãi quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Nghị định 20/2026/NĐ-CP thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu theo quy định. Việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp không áp dụng đối với các khoản thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15.

2. Công văn 10513/DON-QLDN1 ngày 12/6/2026 về sử dụng chữ ký số trên biên bản điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử

Trường hợp Công ty áp dụng chữ ký số trên các văn bản thỏa thuận đối với trường hợp điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử thì những hồ sơ này phải đáp ứng đúng quy định của Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội và các quy định khác có liên quan. Công ty chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ



sơ thuế và các tài liệu cung cấp cho cơ quan thuế trong quá trình giải quyết hồ sơ thuế theo quy định của pháp luật về thuế tại khoản 2 Điều 17 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024).

3. Công văn 7889/NBI-QLDN3 ngày 17/6/2026 hướng dẫn cách tính TNCN cho người lao động sau khi chấm dứt hợp đồng lao động

Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công là thời điểm người sử dụng lao động trả tiền lương, tiền công cho người lao động.

Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo biểu lũy tiền từng phần đối với trường hợp quy định tại tiết b2, điểm b, khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty trả thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công cho người lao động là cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên vào thời điểm sau khi đã chấm dứt hợp đồng mà tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp người lao động chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của người lao động sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì người lao động có thu nhập làm cam kết gửi Công ty để Công ty làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ, DỊCH VỤ CHUYÊN GIÁ

Văn Phòng : 622/3 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, Tp.HCM

Trụ sở : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, Tp.HCM

ĐT : 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email : langtat@kiemtoandaitin.com

Nếu Quý Công ty cần tư vấn chi tiết thì hãy liên hệ phòng tư vấn của Công ty Chúng tôi với số điện thoại dưới đây:

Mr. Lăng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Ms. Mỹ - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) – 0522 023 336

Ms. Trang - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) – 0326 742 070